

Số: 7802 /BNN-PCTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2022

V/v đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia năm 2022 và đề xuất kế hoạch thực hiện năm 2023.

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2025 (Kế hoạch), ngày 25/3/2022, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 1804/BNN-PCTT đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (các Bộ) và các tỉnh, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Để có cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị các Bộ và UBND các tỉnh, thành phố tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch năm 2022 và đề xuất kế hoạch thực hiện năm 2023 như sau:

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch năm 2022

a) Tổng hợp các nội dung phòng, chống thiên tai (các nhiệm vụ, dự án phòng, chống thiên tai trong Kế hoạch) được lồng ghép vào kế hoạch phát triển năm 2022 của Bộ, ngành, địa phương, bao gồm danh mục các nhiệm vụ, dự án, kinh phí, nguồn vốn; trong đó xác định cụ thể các nhiệm vụ, dự án mở mới hoặc chuyển tiếp (*tổng hợp theo Phụ lục I kèm theo*).

b) Đánh giá kết quả thực hiện.

c) Những khó khăn, vướng mắc.

d) Đề xuất, kiến nghị.

2. Đề xuất kế hoạch thực hiện năm 2023

Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 342/QĐ-TTg (bao gồm nhóm nhiệm vụ, chương trình, dự án phi công trình và nhóm dự án đầu tư xây dựng công trình) và kết quả thực hiện năm 2022, đề xuất kế hoạch thực hiện năm 2023, bao gồm một số nội dung cơ bản sau:

a) Danh mục, kinh phí, nguồn vốn các nhiệm vụ/dự án chuyển tiếp, mở mới (*tổng hợp theo Phụ lục II kèm theo*).

b) Đề xuất, kiến nghị.

Báo cáo đề nghị gửi về Bộ Nông nghiệp và PTNT, số 02 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội (bản mềm đề nghị gửi vào địa chỉ Email: vuantoanthientai@vndma.gov.vn) trước ngày 15/12/2022 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

(Chi tiết xin liên hệ ông Đặng Văn Đăng – Tổng cục Phòng, chống thiên tai; số điện thoại: 0912.324.540)

Đề nghị các Bộ và các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTg Lê Văn Thành (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở NN&PTNT các tỉnh/TP;
- Lưu: VT, PCTT (VT, KSAT).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Hiệp

Phụ lục I:**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022 CỦA CÁC BỘ, CÁC ĐỊA PHƯƠNG
(VỐN NSTW, VỐN TPCP, VỐN ODA, VỐN DPNSTW, VỐN NSDP, VỐN XÃ HỘI HÓA)**

(Kèm theo Công văn số /BNN-PCTT ngày / /2022
của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ/dự án	Thời gian thực hiện (Từ năm... đến năm....)	Tổng kinh phí dự kiến	Kết quả thực hiện năm 2022				Ghi chú
				Kinh phí theo Kế hoạch năm 2022	Kinh phí bố trí năm 2022	Nguồn vốn	Khối lượng thực hiện (% so với Kế hoạch)	
I	Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng chống thiên tai							
1								
2								
.....								
II	Thông tin truyền thông, phổ biến pháp luật, kỹ năng, nâng cao nhận thức về phòng chống thiên tai và quản lý rủi ro thiên tai dự vào cộng đồng							
1								
2								
.....								
III	Nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai							
1	Tổ chức bộ máy, phòng chống thiên tai							
1.1								
1.2								
.....								
2	Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai							
2.1								
2.2								
.....								
3	Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tham mưu chỉ đạo phòng chống thiên tai							
3.1								
3.2								
.....								
4	Đào tạo, tập huấn, diễn tập nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai							
4.1								
4.2								
.....								
IV	Điều tra cơ bản, quy hoạch, kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai							
1	Điều tra cơ bản							
1.1								



STT	Danh mục nhiệm vụ/dự án	Thời gian thực hiện (Từ năm... đến năm...)	Tổng kinh phí dự kiến	Kết quả thực hiện năm 2022				Ghi chú
				Kinh phí theo Kế hoạch năm 2022	Kinh phí bố trí năm 2022	Nguồn vốn	Khối lượng thực hiện (% so với Kế hoạch)	
1.2								
.....								
2	Quy hoạch							
2.1								
2.2								
.....								
3	Kế hoạch							
3.1								
3.2								
.....								
4	Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai							
4.1								
4.2								
.....								
V	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng chống thiên tai							
1								
2								
.....								
VI	Hợp tác quốc tế trong phòng chống thiên tai							
1								
2								
.....								
VII	Đầu tư củng cố cơ sở hạ tầng phòng chống thiên tai							
1								
2								
.....								

Phụ lục II:**ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2023 CỦA CÁC BỘ, CÁC ĐỊA PHƯƠNG
(VỐN NSTW, VỐN TPCP, VỐN ODA, VỐN DPNSTW, VỐN NSĐP, VỐN XÃ HỘI HÓA)**

(Kèm theo Công văn số /BNN-PCTT ngày / /2022
của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ/dự án	Thời gian thực hiện (Từ năm... đến năm....)	Tổng kinh phí dự kiến	Kinh phí bố trí năm 2022 (đối với nhiệm vụ/dự án chuyển tiếp)	Kinh phí thực hiện năm 2023	Nguồn vốn	Ghi chú
I	Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng chống thiên tai						
1							
2							
....							
II	Thông tin truyền thông, phổ biến pháp luật, kỹ năng, nâng cao nhận thức về phòng chống thiên tai và quản lý rủi ro thiên tai dự vào cộng đồng						
1							
2							
....							
III	Nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai						
1	Tổ chức bộ máy, phòng chống thiên tai						
1.1							
1.2							
....							
2	Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai						
2.1							
2.2							
....							
3	Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tham mưu chỉ đạo phòng chống thiên tai						
3.1							
3.2							
....							
4	Đào tạo, tập huấn, diễn tập nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai						
4.1							
4.2							
....							
IV	Điều tra cơ bản, quy hoạch, kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai						
1	Điều tra cơ bản						

Ch

STT	Danh mục nhiệm vụ/dự án	Thời gian thực hiện (Từ năm... đến năm.....)	Tổng kinh phí dự kiến	Kinh phí bố trí năm 2022 (đối với nhiệm vụ/dự án chuyên tiếp)	Kinh phí thực hiện năm 2023	Nguồn vốn	Ghi chú
1.1							
1.2							
.....							
2	Quy hoạch						
2.1							
2.2							
.....							
3	Kế hoạch						
3.1							
3.2							
.....							
4	Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai						
4.1							
4.2							
.....							
V	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng chống thiên tai						
1							
2							
.....							
VI	Hợp tác quốc tế trong phòng chống thiên tai						
1							
2							
.....							
VII	Đầu tư củng cố cơ sở hạ tầng phòng chống thiên tai						
1							
2							
.....							